

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÓP CỘP  
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 10/2020/HSST.  
Ngày: 12 - 11 - 2020.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Kỳ Việt.

*Các Hội thẩm nhân nhân:* Bà Hoàng Thị Kiều + Ông Lương Văn Độ.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hà Văn Thiết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:*** Ông Giàng A Mơ – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2020/HSST ngày 19 tháng 10 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST – HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

**Vàng Thị D;** tên gọi khác: Không; sinh năm: 1960 tại: Huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P T, xã H M, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông: Vàng A D (Đã chết) và bà Giàng Thị S (Đã chết); bị cáo có chồng là Giàng Bá C, sinh năm: 1955 và có 03 con ( Lớn nhất sinh năm: 1990, nhỏ nhất sinh năm: 2012); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La, cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

\* Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Giàng A Gâu, sinh năm: 1990, nơi cư trú: Bản Hua Mường, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ 20 phút ngày 14/7/2020, tại khu vực bản Tà Cọ, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an xã Nậm Lạnh phối hợp với Công an xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La trong quá trình làm nhiệm vụ đã phát hiện bắt quả tang đối tượng Vàng Thị D (Sinh năm: 1960, trú tại: Bản P T, xã H M, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La) về hành vi cất dấu trái phép chất ma túy. Vật chứng của đối tượng gồm:

- Thu giữ trong lòng bàn tay phải của Vàng Thị D 01 gói ni lon màu hồng, bên trong có chứa các cục bột liên kết màu trắng (Nghị là Heroine).

Vào hồi 15 giờ 45 phút ngày 16/7/2020, tại cơ quan CSĐT Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đã tiến hành cân tịnh số vật chứng là chất bột màu trắng thu giữ của đối tượng Vàng Thị D có khối lượng 0,54 gam (Không phẩy năm mươi tư gam). Trích rút 0,13 gam ký hiệu D1 làm mẫu vật gửi giám định. Số còn lại có khối lượng 0,41 gam đánh ký hiệu D lưu kho vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số: 1201 ngày 21/7/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu D1 là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,13 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,54 gam, loại Heroine.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, bị can Vàng Thị D đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 14/7/2020, Vàng Thị D đi bộ từ nhà tại bản P T, xã H M, huyện Sông Mã đến khu vực bản Tà Cọ, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La với mục đích tìm mua ma túy sử dụng. Khi tới bản Tà Cọ thì D gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 gói Heroine được gói bằng mảnh ni lon màu hồng với giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy thì D cầm trong lòng bàn tay phải đi bộ tìm nơi sử dụng tuy nhiên khi đối tượng Vàng Thị D chưa kịp sử dụng thì đã bị tổ công tác Công an xã Nậm Lạnh phối hợp với Công an xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang cùng với vật chứng là gói ma túy đang cầm trên tay như đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 84/CT - VKS ngày 19/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Vàng Thị D về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, giữ quan điểm truy tố bị cáo Vàng Thị D, với tội danh và điều khoản luật áp dụng như trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Vàng Thị D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo mức án tù 24 đến 30 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng:

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,41 gam Heroine (Số còn lại sau khi trích rút 0,13 gam gửi giám định).

Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến: Thừa nhận ngày 14/7/2020 đã bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,54 gam Heroine, với mục đích là để sử dụng cho bản thân. Nay bị cáo đã biết tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 14/7/2020, bị cáo Vàng Thị D ( *Có căn cước lý lịch như trên* ) đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy ( 0,54 gam Heroine) với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn cơ nghiện. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ là ma túy; kết luận giám định về ma túy và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Vàng Thị D đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

*“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”.*

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi tội phạm bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến lĩnh vực độc quyền thống nhất quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng cho bản thân trước hết là xâm hại đến chính sức khỏe, tài sản của bị cáo; sau là hành vi tiếp tay cho loại tội phạm khác như mua bán, vận

chuyển trái phép chất ma túy trong xã hội gia tăng; là nguyên nhân làm phát sinh, lây lan tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy đang có chiều hướng ngày càng phức tạp trong xã hội hiện nay. Tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ mức trừng trị răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo thành người công dân có ý thức chấp hành pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội, nên được xem xét, áp dụng là một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xét động cơ phạm tội của bị cáo không nhằm thu lợi về vật chất ngoài việc thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân. Do vậy Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng.

[8] Xử lý vật chứng:

- Đối với 0,41 gam Heroine ( Số còn lại sau khi trích rút 0,13 gam gửi giám định ) là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và là vật nhà nước cấm lưu hành. Do vậy cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự để tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với nguồn gốc ma túy bị bắt giữ, theo bị cáo khai do mua của 01 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại khu vực bản Tà Cọ, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La ngày 14/7/2020. Quá trình điều tra do bị cáo không cung cấp được tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng cụ thể của đối tượng. Nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

[10] Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

[11] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Vàng Thị D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Vàng Thị D 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 15/7/2020 (Ngày tạm giữ bị cáo).

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tiếp tục tạm giam bị cáo Vàng Thị D trong hạn 45 ( Bốn mươi lăm ) ngày, kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo biện pháp thi hành án phạt tù.

## **2. Xử lý vật chứng:**

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 ( Một ) phong bì thư của Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đã được niêm phong dán kín bằng giấy niêm phong, một mặt phong bì ghi: " *Vật chứng vụ: Vàng Thị D - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 14/7/2020 tại khu vực bản Tà Cọ, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; bên trong có chứa 01 vỏ phong bì niêm phong cũ và 01 mảnh ni lon màu hồng cũ cùng gói vật chứng lưu kho ký hiệu D có khối lượng 0,41 gam*". Mặt còn lại của phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La phát hành số seri: 011143 vào mép dán của phong bì, trên mép dán giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, 01 điểm chỉ ngón trỏ phải của người bị bắt Vàng Thị D và hai hình dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Sốp Cộp. ( *Theo kết luận giám định số: 1201 ngày 21/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thì gói vật chứng lưu kho ký hiệu D1 có khối lượng 0,41 gam là ma túy, loại Heroine* ).

## **3. Án phí:**

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

## **4. Quyền kháng cáo:**

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

## **Nơi nhận:**

- Toà án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát ( 02 bản );
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA ( 01 bản ).

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Nguyễn Kỳ Việt**